

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA
Số: 06/2025/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bỉm Sơn, ngày 09 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Tạ Thị Hương
Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn tham gia phiên họp:
Bà Lê Huyền Diệu - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 79/2024/TLST-VDS ngày 18 tháng 12 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 34/2025/QĐST- MPH ngày 23/4/2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Lê Hải Y, sinh năm 1993
Nơi cư trú: Phố V, phường Q, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Lê Ngọc Đ, sinh năm 1987
Nơi cư trú cuối cùng: Khu phố C, phường Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích ngày 13/11/2024, bản tự khai ngày 24/12/2024 và tại phiên họp chị Lê Hải Y trình bày:

Chị và anh Lê Ngọc Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Vợ chồng đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thị xã B ngày 20/02/2013. Quá trình chung sống vợ chồng có 01 con chung là cháu Lê Vương Bảo A (nữ) sinh ngày 23/10/2013. Vợ chồng được hạnh phúc đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Đ không chịu đi làm nên vợ chồng

có cãi vã, cuộc sống luôn căng thẳng, không có hạnh phúc . Mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên khoảng tháng 6 năm 2015 chồng chị ([Lê Ngọc Đ](#)) đã bỏ nhà đi, không cho gia đình biết rõ ở đâu, làm gì. Gia đình đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không ai có tin tức gì, ở đâu; bản thân anh [Lê Ngọc Đ](#) cũng không liên lạc với gia đình chị. Chị đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không biết anh [Đ](#) làm gì, ở đâu. Chị có dò hỏi anh em họ hàng bên nhà chồng nhưng không ai có thông tin gì vì anh [Đ](#) cũng không liên hệ với gia đình. Nay thời gian anh [Đ](#) bỏ nhà đi đã lâu, vắng mặt tại địa phương đã 10 năm nay không biết đi đâu, làm gì, ở đâu.

Vì vậy, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị nên chị đã làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa tuyên bố một người mất tích đối với chồng chị là người có danh tính như sau:

Họ và tên: [Lê Ngọc Đ](#) - sinh năm 1987; Nơi cư trú cuối cùng: [Khu phố C, phường Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa](#).

Tại phiên họp chị [Lê Hải Y](#) vẫn giữ nguyên nội dung lời trình bày và quan điểm về yêu cầu của mình.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về việc thụ lý việc dân sự như: Tiếp nhận đơn, thông báo nộp tiền tạm ứng lệ phí, xác định quan hệ pháp luật, ra thông báo thụ lý đúng quy định của Điều 365 Bộ luật tố tụng Dân sự. Tuân thủ đầy đủ các quy định về xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Việc thông báo thụ lý, việc tổng đạt các văn bản tố tụng, triệu tập đương sự viết bản tự khai hợp lệ. Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 3 Điều 27, Điều 363, Điều 369, 370; 388 và Điều 389 Bộ luật tố tụng Dân sự, Điều 68 Bộ luật Dân sự: Chấp nhận đơn yêu cầu tuyên bố một người mất tích của chị [Lê Hải Y](#) đối với anh [Lê Ngọc Đ](#).

- Đề nghị Tòa án tuyên bố [Lê Ngọc Đ](#) - sinh năm 1987; Nơi cư trú cuối cùng: [Khu phố C, phường Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa](#) mất tích.

Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người mất tích về quan hệ hôn nhân, gia đình các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản được giải quyết theo quy định pháp luật.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án buộc chị [Lê Hải Y](#) phải nộp lệ phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bỉm Sơn, Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn nhận định:

[1] Xét quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Xét về yêu cầu tuyên bố một người mất tích của chị [Lê Hải Y](#) đối với anh [Lê Ngọc Đ](#) đây là quan hệ “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích”. Người bị yêu cầu anh [Lê Ngọc Đ](#); Nơi cư trú cuối cùng: [Khu phố C, phường Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa](#). Vì vậy, áp dụng khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

[2] Về nội dung yêu cầu của đương sự: Chị và anh [Lê Ngọc Đ](#) kết hôn trên cơ sở tự nguyện và được sự đồng ý của hai bên gia đình. Vợ chồng đăng ký kết hôn tại [UBND phường Đ, thị xã B](#) ngày 20/02/2013. [C](#) sống với nhau đến đầu năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn nên khoảng tháng 6 năm 2015 anh [Lê Ngọc Đ](#) đã bỏ nhà đi không cho gia đình biết rõ ở đâu, làm gì. Mặc dù gia đình đã tìm kiếm khắp nơi nhưng không ai có tin tức gì, ở đâu; bản thân anh [Lê Ngọc Đ](#) cũng không liên lạc với gia đình chị. Mặc dù chị đã tìm kiếm khắp nơi nhưng vẫn không biết anh [Đ](#) làm gì, ở đâu. Chị có dò hỏi anh em họ hàng bên nhà chồng nhưng không ai có thông tin gì về anh [Đ](#).

Nay thời gian anh [Đ](#) bỏ nhà đi đã lâu, vắng mặt tại địa phương đã 10 năm không biết đi đâu, làm gì, ở đâu. Gia đình chị có báo cáo với chính quyền địa phương để nhờ can thiệp tìm kiếm nhưng không có tin tức. Vì vậy, chị [Lê Thị Y1](#) đề nghị Toà án tuyên bố anh [Lê Ngọc Đ](#) mất tích theo quy định tại Điều 387 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[3] Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã ra thông báo đăng tin tìm kiếm anh [Lê Ngọc Đ](#) trên [B](#) trong ba số báo liên tiếp ra các ngày 25,26 27/12/2024 và ngày 01/01/2025 và [Đ1](#) phát sóng 3 lần trong ba ngày liên tiếp ngày 22, 23 và 24/12/2024 để tìm anh [Lê Ngọc Đ](#) về giải quyết việc chị [Lê Hải Y](#) yêu cầu Tòa án tuyên bố anh [Lê Ngọc Đ](#) mất tích.

Nay đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng tin và phát sóng lần đầu tiên nhưng vẫn không có tin tức gì của anh [Đ](#). Xét thấy, yêu cầu của chị [Lê Hải Y](#) về việc tuyên bố anh [Lê Ngọc Đ](#) mất tích hoàn toàn phù hợp với các quy định của pháp luật, nên cần xem xét chấp nhận đơn yêu cầu của chị [Lê Hải Y](#).

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị [Lê Hải Y](#) nộp 300.000đ lệ phí DSST.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: - Khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35, Điểm b khoản 2 Điều 39; Điều 144, khoản 2 Điều 146, Điều 149; Điều 361, 362, 363, 366, 370, Điều 371, 372, 387, 388, và Điều 389 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Điều 68 Bộ luật Dân sự;

- Điều 6, Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016 UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án và tiểu mục 1 phần I danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo.

Điều 1. Chấp nhận đơn yêu cầu của chị Lê Hải Y về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất tích” đối với anh Lê Ngọc Đ.

Điều 2. Tuyên bố anh Lê Ngọc Đ., sinh năm 1987; Nơi cư trú cuối cùng: Khu phố C, phường Đ, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa đã “ **mất tích**”

- Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người mất tích về quan hệ hôn nhân, gia đình các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản được giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Lê Hải Y phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ chị Y đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bim Sơn theo biên lai thu số: AA/2021/0004663 ngày 18/12/2024. Như vậy, chị Lê Hải Y đã thi hành xong khoản lệ phí giải quyết việc dân sự.

Điều 3: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định hoặc Tòa án niêm yết theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp được quyền kháng nghị theo quy định tại khoản 2 Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Bim Sơn;
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa;
- Niêm yết UBND phường Đông Sơn;
- Chi cục Thi hành án Bim Sơn;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

TẠ THỊ HƯƠNG

